

MỤC LỤC

STT		TRANG
I	Đặt vấn đề	1
1	Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến	1
2	Mục tiêu của đề tài, sáng kiến	1
3	Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu	1
II	Nội dung của sáng kiến	2
1	Hiện trạng vấn đề	2
2	Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề	4
	a.Xây dựng tổ chức hoạt động với tiêu chí: Yêu thương	4
	b.Xây dựng tổ chức các biện pháp với tiêu chí : Tôn trọng	4-5
	c. Các biện pháp thực hiện thay đổi để xây dựng lớp học hạnh phúc với tiêu chí : An toàn	5-6
	<i>d. Trang trí lớp học thân thiện</i>	7-9
	<i>e. Xây dựng các hoạt động tập thể và các trò chơi vui tươi lành mạnh</i>	10-11
	<i>g. Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với học sinh, giữa học sinh với học sinh</i>	11-15
	<i>h. Ghi nhận thành tích của học sinh</i>	16
3	Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị	17
4	Hiệu quả của sáng kiến	18
	4.1.Hiệu quả về khoa học	18
	4.2.Hiệu quả về kinh tế:	18
	4.3.Hiệu quả về xã hội:	18
5	Tính khả thi (khả năng áp dụng vào thực tiễn công tác của đơn vị, địa phương...	19
6	Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến.	19
III	Kiến nghị, đề xuất	20

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Bác Hồ đã từng khẳng định “Tất cả mọi người sinh ra đều có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc” Như vậy hạnh phúc là mưu cầu của mỗi cá nhân, là cái đích đến, là mục tiêu phấn đấu trong cuộc đời mỗi con người. Với học sinh, để có được hạnh phúc, trước hết là được sống trong một gia đình hạnh phúc, được sự yêu thương của bố mẹ và người thân. Bên cạnh đó, các em cần được trưởng thành trong một môi trường hạnh phúc- nơi các em được học tập, được vui chơi, chia sẻ, được thấu hiểu, yêu thương và tôn trọng. Nhưng thực tế thì sao? Hàng loạt những chuyện không vui đã và đang xảy ra trong môi trường học đường, tỉ lệ stress học đường tăng nhanh chóng, bạo lực học đường ở mức báo động, mối quan hệ thầy trò ngày càng căng thẳng, phụ huynh dân chủ quá trớn ... tất cả những điều đó được phản ánh thường xuyên qua các kênh truyền thông, là một điều nhức nhối của xã hội nói chung và nền giáo dục nói riêng. Câu hỏi lớn lúc này là: Làm thế nào để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày vui, giáo viên đến trường là một niềm hạnh phúc, quan hệ thầy trò là động lực để học sinh vươn tới tri thức? Theo tôi xây dựng trường học hạnh phúc là việc làm cấp thiết cần được các nhà giáo dục quan tâm lúc này. Muốn vậy ta cần xây dựng hạnh phúc từ chính lớp học của mình.

Hiện tại có rất ít tài liệu bàn sâu và đưa ra giải pháp cho vấn đề này. Chính vì vậy tôi chọn đề tài “**Một số biện pháp xây dựng lớp học hạnh phúc thông qua công tác chủ nhiệm**” để tìm ra câu trả lời thiết thực cho mình và cho các em học sinh.

2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến

Giúp cho học sinh được hạnh phúc mỗi khi đến lớp; trong mỗi tiết học, học sinh hứng thú tích cực học tập.

Giúp giáo viên có giải pháp có thể giải tỏa áp lực, căng thẳng trong quá trình dạy học và giáo dục của mình. Từ đó yêu nghề và thành công hơn trong công việc, trong sự nghiệp trồng người.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi thời gian: Từ tháng 9/2023 đến tháng 4/2024.

- Học sinh lớp 4C, trường Tiểu học Tiểu học Cẩm Lĩnh- Ba Vì- Hà Nội.

II. NỘI DUNG SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng của vấn đề

Để xây dựng được lớp học hạnh phúc, tôi nhận thấy điều quan trọng là bản thân các thầy cô phải trực tiếp thay đổi bản thân mình. Thầy cô hạnh phúc thì học sinh cũng sẽ thấy hạnh phúc. Từ đó, khi gặp các thầy cô các em sẽ luôn cảm thấy gần gũi và cảm nhận được thầy cô là người che chở cho mình.

Trước kia, đã có lúc bản thân tôi “bùng nổ” với ánh mắt “giận dữ” khi các em chưa ngoan, không giữ nề nếp lớp học, không chú ý nghe cô giáo giảng bài, ngồi trong lớp muốn làm gì thì làm... Sự cầu toàn của tôi đặt ra bắt buộc các em phải theo “khuôn mẫu” mà tôi không hề nghĩ rồi sẽ có một ngày các em bức phá, làm theo những gì mà mình muốn. Và điều gì đến cũng đã đến, bởi bản thân mỗi đứa trẻ là một thế giới quan sinh động, các em có quyền sáng tạo và trải nghiệm, sẽ thật là phản giáo dục nếu cứ mãi bắt ép các em vào những thứ rập khuôn. Tôi lặng ngòi xuống và đặt câu hỏi: Liệu rằng những đứa trẻ của mình có hạnh phúc không khi cứ “lập trình” các em cứ như một con robot như thế? Một người thầy thật sự phải là một người thầy khiến cho học sinh hứng thú mà học chứ không phải khiến cho học sinh sợ mà học. Từ đó, bản thân tôi tự nhủ mình phải thực sự thay đổi để xây dựng một lớp học hạnh phúc với quan điểm “Nhìn cây sửa đất, nhìn học sinh sửa mình”.

Tôi nhận xét, góp ý một cách khéo léo về những điều mà các em chưa làm được hoặc làm chưa tốt, không nên chê bai, chỉ trích vì điều đó sẽ làm mất đi sự tích cực chủ động ở các em. Ngược lại nhận được sự khích lệ, động viên và khen ngợi đúng lúc của thầy cô giáo sẽ là nguồn động lực lớn để các em thay đổi theo hướng tích cực. Mỗi lời nói, mỗi hành động, tác phong cũng như cách cư xử của thầy cô trên lớp sẽ có tác động không nhỏ đến nhận thức và tình cảm của học trò. GV sẽ không thuyết phục được HS nghe theo sự chỉ dạy của mình nếu như bản thân không chuẩn mực và thiếu đi sự chân thành. Cho nên, mỗi GV phải là một tấm gương sáng về nhân cách để HS noi theo.

- Tôi đã thực hiện điều tra khảo sát toàn bộ giáo viên với câu hỏi “Thầy cô có hạnh phúc khi đến trường không?”

a. Giáo viên với câu hỏi “Thầy cô có hạnh phúc khi đến trường không?”

TT	Mức độ	Đầu năm (%)
1	Chưa bao giờ hạnh phúc	2,5
2	Hiếm khi hạnh phúc	30,7
3	Thỉnh thoảng hạnh phúc	46,3
4	Thường xuyên hạnh phúc	20,5

Kết quả cho thấy đa số các thầy cô rất ít hạnh phúc khi đến trường, nguyên nhân chủ yếu là do giáo viên bị áp lực từ nhiều phía.

Trước hết, chúng ta không thể không nói tới áp lực đến từ nội dung kiến thức, chương trình. Thứ hai là áp lực từ kết quả thi, thành tích trong giáo dục. Thứ ba là áp lực đến từ phụ huynh học sinh, tâm lý giao khoán con cho giáo viên. Thứ tư là áp lực đến từ xã hội. Thế nhưng, thực tế cho thấy, với sự phát triển của báo chí, của truyền thông mạng thì các tồn tại của ngành Giáo dục, của giáo viên dù là nhỏ nhất cũng được đưa lên với những tiêu đề giật gân. Và cuối cùng đó là áp lực đến từ chính bản thân mỗi giáo viên, mỗi giáo viên luôn muốn làm tròn các vai xã hội của mình.

Giáo viên luôn mong muốn học sinh phải hoàn thành tốt mọi điều. Đến khi thực tế học trò không đạt được những kì vọng: học tập không tiến bộ, không chăm chỉ và có thái độ không đúng đắn... Khiến cho chúng ta nhiều lúc cảm thấy chán nản, mệt mỏi, đam mê, nhiệt huyết với nghề giảm sút. Và thế là... với giáo viên và học sinh mỗi ngày đến trường không còn là mỗi ngày vui; lớp học không còn là lớp học theo đúng nghĩa của giáo dục.

b. Học sinh

Tôi đã khảo sát học sinh với các tiêu chí trước khi thực hiện đề tài:

Với câu hỏi “*Con có hạnh phúc khi đến trường học không?*”

TT	Mức độ	Đầu năm (%)
1	Chưa bao giờ hạnh phúc	4,9
2	Hiếm khi hạnh phúc	34,1
3	Thỉnh thoảng hạnh phúc	43,9
4	Thường xuyên hạnh phúc	17,1

Từ kết quả trên, ta nhận thấy vẫn có học sinh hiếm khi hạnh phúc khi đến trường, tỉ lệ học sinh thỉnh thoảng hạnh phúc cao hơn nhiều so với tỉ lệ học sinh thường xuyên hạnh phúc.

c. Nguyên nhân

Nguyên nhân chủ quan

- Ý thức học tập chưa cao, hiếu động, nghịch ngợm.
- Thiếu tự tin, ngại giao tiếp, không biết thể hiện bản thân.
- Một số bạn bị thú vui lôi kéo như nghiện game, chơi đánh bài.

Nguyên nhân khách quan:

- Do áp lực thi cử, học hành và sự kì vọng của thầy cô, cha mẹ.
- Do bạo lực học đường.
- Do tiết học của thầy cô không gây được hứng thú

Từ kết quả trên, ta nhận thấy vẫn có học sinh hiếm khi hạnh phúc khi đến trường, tỉ lệ học sinh thỉnh thoảng hạnh phúc cao hơn nhiều so với tỉ lệ học sinh thường xuyên hạnh phúc, nhưng cảm giác hạnh phúc khi được đến trường ở cả lớp đều rất ít.

Dựa trên những tiêu chí xây dựng lớp học hạnh phúc tôi thấy rằng, để có một lớp học hạnh phúc thực sự, ngoài giải pháp vĩ mô thì cần có những giải pháp vi mô, đó là những việc khả thi chúng ta có thể làm được ngay, nằm trong tầm tay của ngành Giáo dục, của mỗi thầy cô và học sinh. Từ thực trạng nêu trên, tôi mạnh dạn đưa ra một số giải pháp để cải thiện hạnh phúc của giáo viên và học sinh trong mỗi lớp học mà bản thân tôi đã áp dụng thực hiện ngay tại lớp học của mình.

2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề

a. Xây dựng tổ chức hoạt động với tiêu chí: Yêu thương

Tôi đã xây dựng và thực hiện hoạt động mang tên: “Lời chào yêu thương”. Như thường lệ học sinh đến trường vẫn là thể hiện sự lễ phép, và rèn luyện kỹ năng tự lập cho học sinh

Mỗi ngày học sinh đến lớp sẽ được thể hiện lời chào yêu thương. Trao đi yêu thương và đón nhận yêu thương thông qua thông điệp lời chào. Đó là tiền đề đầu tiên để các em cảm nhận được việc mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

b. Xây dựng tổ chức các biện pháp với tiêu chí : Tôn trọng “*Nghiêm túc trong công việc, tôn trọng lẫn nhau, vì học sinh hành động*”.

Khi muốn thể hiện sự tôn trọng, bạn cần đặt bản thân vào vị trí của người khác và cư xử sao cho họ thấy được sự quan tâm của bạn. Nói tóm lại, thể hiện sự quan tâm tức là tôn trọng quan điểm, thời gian và không gian của người khác

Tôn trọng cảm xúc là một trong những yếu tố tạo nên lớp học hạnh phúc. Bởi dù ở lứa tuổi nào, học sinh cũng có những tôn trọng như người lớn. Không nên nghĩ rằng đi học là một ưu đãi và các em phải tự bằng lòng với điều mà mình nhận được.

Để thể hiện và thực hiện tốt tiêu chí tôn trọng giáo viên cần:

Xác định bản thân là một chủ thể: Tôi nhận thấy phải có sự thay đổi tư duy về giáo dục. Bao gồm thay đổi phương pháp giảng dạy, chuyển từ định hướng nội dung sang định hướng năng lực và thay đổi hành vi, thái độ với nhau, với phụ huynh, với học sinh theo hướng thân thiện, gần gũi, yêu thương nhưng vẫn trong khuôn khổ kỷ cương trường lớp. Phải luôn động viên các thầy cô giáo của mình thay đổi theo hướng tích cực, phù hợp với những đổi mới của ngành trong bối cảnh hiện nay.

Nhận thức sâu sắc về việc thay đổi: Tôi tích cực thay đổi bản thân để cùng xây dựng lớp học hạnh phúc, cụ thể :

*** Bình tĩnh lắng nghe bằng sự đồng cảm :**

Khi lắng nghe người khác bằng sự đồng cảm sẽ tạo cho người bên cạnh cảm thấy được tôn trọng và yêu thương, từ đó chủ thể cũng sẽ nhận được những điều tương tự.

*** Đặt mình vào vị trí của người khác:**

Khi biết đặt mình vào vị trí của người khác để nhìn nhận sự việc thì mọi vấn đề đều được giải quyết nhẹ nhàng và tích cực. Luôn có suy nghĩ đặt mình vào vị trí của học sinh để giải quyết vấn đề.

*** Sẵn sàng nói lời xin lỗi, cảm ơn:**

Khi mắc lỗi mà sẵn sàng nói ra lời xin lỗi thì sẽ nhẹ lòng đối với bản thân và tạo cảm giác tôn trọng cho người khác

*** Cùng nhau đưa ra giải pháp:**

Mọi vấn đề sẽ được giải quyết dễ dàng khi cùng nhau đưa ra giải pháp.

c. Các biện pháp thực hiện thay đổi để xây dựng lớp học hạnh phúc với tiêu chí : An toàn

Tiêu chí : An toàn được thực hiện thông qua các giải pháp sau:

***. An toàn về cơ sở vật chất:** Thực hiện các hoạt động kiểm tra, bày trí lớp học luôn luôn đảm bảo an toàn cho trẻ.

Lớp học trang bị tủ y tế, giáo viên được đi tập huấn lớp kỹ năng cứu thương, tai nạn thương tích cho trẻ.



Lớp học được trang bị tủ y tế

*** An toàn về mặt tinh thần :**

Giáo viên nên cười nhiều hơn với học sinh để tạo một bầu không khí thân thiện, vui vẻ trong giờ học.

Đúng như cha ông ta đã có câu “Một nụ cười bằng 10 thang thuốc bổ”, lợi ích của nụ cười đối với sức khỏe đã được khoa học chứng minh. Trong một buổi học hãy khởi động giờ học bằng một số việc làm đơn giản, có thể không liên quan đến nội dung dạy như một câu đố, một vài động tác thể dục, một bài hát... Có như vậy, học sinh mới được kích thích những cảm xúc tích cực, và từ đó thu nhận kiến thức dễ dàng hơn.



Các em học sinh khởi động trước khi vào bài học

Hai là lòng ghép sự hài hước vào trong lớp học bằng lời nói, biểu cảm, hành động của giáo viên. Ví dụ, khi các học sinh mắc lỗi khi đang nói, thay vì cắt ngang hay sửa lại, tôi thường làm gương mặt khôi hài để giúp các học sinh nhìn ra được lỗi của mình nhưng sẽ giảm bớt áp lực để họ “sửa sai”. Có thể là những lời nói đùa thú vị có thể diễn ra tự phát qua các tình huống xảy ra trong giờ học. Thỉnh thoảng nói những câu bình luận, nhận xét vui vẻ khi học sinh làm bài tập hoặc trả lời câu hỏi sẽ giúp cho học sinh thoải mái, không che dấu những lỗi hỏng kiến thức của mình nữa.

Giáo viên hướng dẫn nhẹ nhàng khi học sinh làm bài sai, giữ bình tĩnh khi học sinh mắc lỗi và không phê bình quá nặng lời, gay gắt trước mặt người khác; khích lệ, khen thưởng các em nhiều hơn.

Giáo viên học cách lắng nghe học sinh, đặc biệt là những học sinh cá biệt, GV cần quan tâm, động viên, giáo dục nhẹ nhàng tránh việc làm tổn hại đến thân thể và nhân phẩm học sinh. Không quá cầu toàn, cho phép học sinh được phạm lỗi và có quyền sửa lỗi.

Mặt bằng chung của học sinh trong trường là khả năng tiếp thu kiến thức chậm nên luôn có tâm lý lo lắng mỗi khi giáo viên đặt câu hỏi, không giám phát biểu ý kiến vì sợ sai.

GV nhận xét, góp ý một cách khéo léo về những điều mà các em chưa làm được hoặc làm chưa tốt, không nên chê bai, chỉ trích vì điều đó sẽ làm thui chột đi sự tích cực chủ động ở các em. Ngược lại nhận được sự khích lệ, động viên và khen ngợi đúng lúc của thầy cô giáo sẽ là nguồn động lực lớn để các em thay đổi theo hướng tích cực. Mỗi lời nói, mỗi hành động, tác phong cũng như cách cư xử của thầy, cô trên lớp sẽ có tác động không nhỏ đến nhận thức và tình cảm của học trò. Mỗi GV phải là một tấm gương sáng về nhân cách để HS noi theo.

Giáo viên rèn luyện kỹ năng kiểm soát cảm xúc, hãy để bên ngoài cửa lớp những áp lực của mình, đảm bảo giờ dạy thật tốt.

Giáo viên căng thẳng, áp lực, liệu học sinh có được thoải mái, vui vẻ? Hay cảm xúc tiêu cực đó sẽ "lan truyền" tới chính học sinh của mình? Và, lớp học liệu có "hạnh phúc" hay không khi cả giáo viên và học sinh đều trong tâm thái lo lắng, căng thẳng như vậy? Như vậy, cảm xúc của giáo viên có quan hệ mật thiết trong hầu như mọi khía cạnh của quá trình giảng dạy và học tập, do đó việc người giáo viên biết kiểm soát cảm xúc của mình mỗi khi lên lớp là rất cần thiết.

Giáo viên cần thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng ứng dụng CNTT vào bài dạy, có phương pháp dạy học hiệu quả tạo hứng thú, lôi cuốn người học:

Ngoài kiến thức trong sách giáo khoa, ngoài cách giảng dạy truyền thống, giáo viên cần đổi mới phương pháp dạy học sao cho hiệu quả, thu hút được sự chú ý của học sinh, lấy học sinh làm trung tâm, chủ động tìm tòi kiến thức hoặc tích hợp môn học của mình với môn học khác và đời sống thực tiễn để học sinh cảm thấy ý nghĩa và thiết thực hơn

Giáo viên biết quan tâm đến hoàn cảnh sống, biết lắng nghe những cảm xúc của các em.

Mỗi gia đình đều có những hoàn cảnh khác nhau, hoàn cảnh sống ảnh hưởng trực tiếp đến tính cách của trẻ, bởi vậy muốn hiểu và giáo dục được đứa trẻ thì quan tâm chia sẻ về hoàn cảnh của trẻ là điều mà mỗi thầy cô nào cũng nên làm.

d. Trang trí lớp học thân thiện

Ở lứa tuổi học sinh tiểu học, các em rất yêu thích những gì trực quan sinh động, đẹp mắt, gần gũi với các em. Nó sẽ tạo ở trẻ tâm trạng vui vẻ, thoải mái, thích thú.

Và môi trường là một trong những yếu tố quyết định sự hình thành và phát triển nhân cách của học sinh. Cho nên tôi rất chú trọng việc xây dựng môi trường cơ sở vật chất và môi trường tinh thần nhằm mang lại một lớp học hạnh phúc cho học sinh.

Với việc xây dựng môi trường cơ sở vật chất ngay từ đầu năm học, tôi đã tiến hành khảo sát, tham mưu với nhà trường trang bị bổ sung đồ dùng, nguyên liệu trang trí lớp.

Tuyên truyền, huy động phụ huynh ủng hộ cây xanh, sách truyện... phục vụ công tác xây dựng môi trường lớp.

Sau khi huy động được nguồn lực về cơ sở vật chất nguyên liệu, tôi cùng học sinh tiến hành xây dựng môi trường lớp học. Và tôi nhận thấy học sinh rất vui và thích thú khi chính tay mình tạo nên những sản phẩm mà trong mắt các

con là rất đẹp; được trưng bày, trang trí trong phòng học – một niềm tự hào, vui sướng của các con.



Trang trí lớp học bằng những sản phẩm học sinh tự tay làm qua những giờ học Stem



Trang trí lớp học với chủ đề “Sáng- xanh – sạch- đẹp lớp em”

e. Xây dựng các hoạt động tập thể và các trò chơi vui tươi lành mạnh

Đối với học sinh tiểu học, khi tham gia các hoạt động tập thể, được trải nghiệm. Các em sẽ có nhiều cơ hội thể hiện bản thân; phát huy sở trường của cá nhân và tự học qua các bạn, qua hoạt động nhiều điều bổ ích.

Việc lựa chọn những đề tài hoạt động phải vừa sức, phù hợp sẽ mang lại cho học sinh niềm vui, học sinh không bị áp lực, không cảm thấy tự ti trước cô giáo và các bạn.

Giáo viên cần lưu ý nội dung hoạt động cần phong phú, nhiều lĩnh vực để học sinh có cơ hội phát huy thế mạnh của mình; khi tổ chức hoạt động nhóm, giáo viên cũng cần cho các em luân phiên “đóng vai” tất cả các vai trò trong nhóm: nhóm trưởng, thư ký, thành viên...



Cuộc thi “Làm thiệp và tặng, chào mừng ngày 20/10”

Bên cạnh đó, tôi thường xuyên kết hợp với phụ huynh, phối hợp với giáo viên trong khối tổ chức cho trẻ được tham gia các hoạt động giao lưu trò chơi vận động, giao lưu âm nhạc, tổ chức sinh nhật theo quý để học sinh được giao lưu học hỏi được rèn luyện sự tự tin mạnh dạn trong giao tiếp bởi vì trẻ mạnh dạn tự tin, học sinh sẽ có nhiều cơ hội thể hiện mình, rèn luyện bản thân và làm cho trẻ cảm thấy hạnh phúc hơn.



Cuộc thi “Văn nghệ chào mừng 20/11”

g. Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với học sinh, giữa học sinh với học sinh

Đây là một biện pháp vô cùng quan trọng là yếu tố tinh thần đem đến những cảm xúc tích góp phần xây dựng lớp học hạnh phúc.

Đối với học sinh tiểu học đôi khi có những lúc giận hờn nhau nhưng có những lúc lại thân thiết như người thân trong gia đình. Những lúc mâu thuẫn giáo viên sẽ là người để giải hoà. Như vậy sẽ làm tình bạn thêm gắn kết.

Tạo mối quan hệ lành mạnh, tích cực, thân thiện, gần gũi giữa giáo viên và học sinh là một trong những yếu tố quan trọng trong việc xây dựng một môi trường học tập trực tuyến hiệu quả. Đồng thời, xây dựng mối quan hệ thân thiết giữa các học sinh cũng là điều rất quan trọng.

Đối với học sinh, các em rất dễ cảm thấy bị cô lập trong việc học trực tuyến, vì vậy, giáo viên hãy cố gắng tạo cơ hội để học sinh có cơ hội cộng tác nhóm nhiều hơn. Xây dựng một lớp học thân thiện, đoàn kết góp phần kích thích hứng thú học tập của học sinh. Đương nhiên việc học trực tuyến có những điểm khác biệt so với học trực tiếp, do đó đòi hỏi giáo viên có những cách thức hỗ trợ và quản lý khác nhau.



Vào những buổi ra chơi vui vẻ



Học sinh tham dự chuyên đề “Xây dựng tình bạn đẹp”

Bên cạnh đó, sự gần gũi của giáo viên dành cho học sinh thể hiện ở mọi lúc mọi nơi trong các hoạt động của học sinh. Đôi khi, giáo viên chỉ cần dành cho học sinh những ánh nhìn khi học sinh vui đùa với bạn, một cử chỉ vuốt tóc vỗ về nhẹ nhàng khi học sinh chơi một mình hay khi học sinh lẻ loi cũng đã làm cho các học sinh cảm thấy ấm áp, yêu thương hơn và nở những nụ cười hạnh phúc.





Kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10



Những buổi trải nghiệm vui vẻ và ý nghĩa.

Và có những lúc chính học sinh cũng lại mang niềm hạnh phúc đến cho bản thân tôi. Đó chính là niềm hạnh phúc trong những lớp học hạnh phúc...



Niềm vui khi được nhận thưởng



Tổ chức những buổi liên hoan vui vẻ, ấm áp.



Cùng hỗ trợ nhau học tập

h. Ghi nhận thành tích của học sinh

Công tác này hết sức quan trọng đối với học sinh lứa tuổi tiểu học. Vì vậy, đòi hỏi giáo viên phải nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, yêu trường lớp coi trường học là ngôi nhà thứ hai của mình. Giáo viên như tôi phải sắp xếp thời gian dành cho gia đình hài hòa để lên lớp trước 15 phút đầu giờ cùng học sinh.

Ngoài ra, luôn động viên, khích lệ, ghi nhận thành tích thi đua khen thưởng kịp thời. Cuối kì có lớp tiên tiến nhận thưởng khích lệ. Trong lớp giáo viên cũng sử dụng quỹ lớp khen thưởng cuối kì động viên học sinh. Đối với học sinh cá biệt giáo viên nói chuyện nhẹ nhàng, giúp đỡ, vị tha để các em có niềm tin ở bạn bè, giáo viên.

Đưa ra một mục tiêu khen thưởng nào đó để học sinh cố gắng phấn đấu. Và ghi nhận những thành tích mà các em đạt được. Như vậy các em sẽ vui và duy trì được kết quả tốt.

Từ những biện pháp thực hiện trên tôi thấy được tính mới và tính sáng tạo cụ thể:

Tính mới:

Qua thời gian sử dụng biện pháp rèn luyện cho các em như đã nêu ở trên, lớp tôi đã đạt được những kết quả đáng kể

Công tác chủ nhiệm lớp quả thật rất khó khăn và vất vả cho Giáo viên chủ nhiệm phải vừa là người mẹ dịu dàng, người thầy nghiêm khắc, người bạn gần gũi, người trọng tài phân minh. Thành công của giáo viên là làm cho học sinh tôn trọng, kính yêu, tin tưởng, là xây dựng được một tập thể lớp đoàn kết, gắn bó. Muốn đạt được điều đó, giáo viên chủ nhiệm phải đảm bảo các nguyên tắc sau đây: Thầy cô là điểm sáng, là thần tượng của các em để các em dễ tin, dễ nghe theo lời dạy bảo của thầy cô. Nắm chắc được những thuận lợi, khó khăn, hiểu rõ thực tế trường lớp mình, tôi đã áp dụng những biện pháp trên và luôn tiếp cận gần gũi với các em. Luôn quan tâm tới hoàn cảnh của từng học sinh (nhất là học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn).

Đầu năm các em còn e ngại rụt rè, không tự tin khi đứng trước đám đông, đến nay các em đã rất tự tin khi giao tiếp. Trong lớp học các em hăng hái phát

biểu ý kiến xây dựng bài, ham học hỏi. Giờ học luôn diễn ra trong không khí sôi nổi vui tươi, nhẹ nhàng. Các em hăng hái tham gia các phong trào thi đua của trường, lớp. Giờ sinh hoạt các em tham gia đầy đủ, đóng góp ý kiến nhiệt tình, sôi nổi.

Tính sáng tạo:

Các em có sự tiến bộ trong giao tiếp, từ chỗ ít giao tiếp trong học tập thì bây giờ các em say sưa, hứng thú học bài, các em tích cực giơ tay phát biểu xây dựng bài hơn. Các em ứng xử thân thiện, lịch sự, hòa nhã và biết nhường nhịn, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và cuộc sống.

3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị

Sau khi tổ chức thực hiện đề tài xây dựng lớp học hạnh phúc tại lớp chủ nhiệm, tôi thu được kết quả sau:

a. Về phía giáo viên

TT	Mức độ	Đầu năm (%)	Cuối năm (%)
1	Chưa bao giờ hạnh phúc	2,5	0
2	Hiếm khi hạnh phúc	30,7	2,6
3	Thỉnh Thoảng hạnh phúc	46,3	8,5
4	Thường xuyên hạnh phúc	20,5	88,9

Qua bảng số liệu trên cho thấy tỷ lệ giáo viên thường xuyên hạnh phúc tăng còn tỷ lệ giáo viên chưa bao giờ hạnh phúc là không còn, điều đó cho thấy giáo viên đã : Cảm thấy một ngày đến trường với các em tràn ngập yêu thương. Giữa cô và trò không còn khoảng cách mà vẫn giữ được sự tôn trọng.

b. Về phía học sinh

TT	Mức độ	Đầu năm (%)	Cuối năm (%)
1	Chưa bao giờ hạnh phúc	4,9	0
2	Hiếm khi hạnh phúc	34,1	0
3	Thỉnh Thoảng hạnh phúc	43,9	7,2
4	Thường xuyên hạnh phúc	17,1	92,8

Kết quả trên cho ta thấy, tỉ lệ HS thường xuyên hạnh phúc tăng cao hơn rất nhiều và không còn học sinh chưa bao giờ hạnh phúc điều đó chứng tỏ rằng GVCN xây dựng lớp học dựa trên tiêu chuẩn hạnh phúc của học sinh đã bước đầu thành công. Ở lớp HS có nhiều cơ hội chia sẻ, bày tỏ cảm xúc, luôn cảm nhận được sự quan tâm, tôn trọng, lắng nghe ý kiến từ thầy cô, bạn bè và mọi người xung quanh. Học sinh nhận ra được lỗi lầm, hạn chế của họ để khắc phục, sửa chữa, phát triển toàn diện bản thân. Học sinh đã tích cực, chủ động hơn trong học tập và rèn luyện bản thân. Học sinh tự tin trước đám đông, không mặc cảm

tự ti về những khuyết điểm, hạn chế của bản thân. Học sinh phát huy được những tiềm năng, những mặt tích cực, điểm mạnh của cá nhân.

- Trẻ rất thích thú và hào hứng thể hiện cá tính mình.
- Sẻ chia với cô nhiều hơn.
- Cảm giác gần gũi với cô và các bạn hơn.
- Mọi yêu cầu cô đưa ra để trẻ thực hiện trở nên đơn giản nhẹ nhàng hơn.

4. Hiệu quả của sáng kiến

4.1. Hiệu quả về khoa học:

Trường học hạnh phúc là mô hình nhà trường đang được nhiều cơ sở giáo dục quan tâm thực hiện vì nó đáp ứng được những yêu cầu của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong bối cảnh hiện nay. Nếu triển khai tại trường TH Cẩm Lĩnh bằng những biện pháp phù hợp với đặc điểm của nhà trường và thực tiễn địa phương thì sẽ giúp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

4.2. Hiệu quả về kinh tế:

Khi áp dụng các biện pháp này, các em được tham gia trải nghiệm các hoạt động thực tế. Tôi thấy các em đều hứng thú, tích cực hoạt động và tương tác với cô, với các bạn. Đồng thời, tôi có thể phát huy được hết những giá trị của các sở vật chất mà trường trang bị cho các lớp như: máy tính, máy chiếu, ti vi...

Giáo viên và học sinh chủ động sử dụng được nhiều phương tiện, thiết bị dạy - học đã có, góp phần giảm thiểu kinh phí cho việc mua sắm đồ dùng trong nhà trường, trong mỗi gia đình học sinh. Tiết kiệm kinh phí cho học sinh, giáo viên và nhà trường.

Giảm tỉ lệ học sinh bỏ học của lớp góp phần giảm tỉ lệ học sinh bỏ học toàn trường. Điều này giúp giảm chi phí cho việc vận động học sinh đến trường và mở lớp phổ cập.

Khi học sinh hạnh phúc, các em sẽ thích đến trường, thích học tập khi đó sẽ nhanh chóng tiếp thu kiến thức, giảm thời gian lãng phí và tăng hiệu suất học tập.

4.3. Hiệu quả về xã hội:

Do kiên trì thực hiện các biện pháp nêu trên nên lớp tôi đã trở thành lớp có nền nếp tốt, luôn đi đầu trong các phong trào.

Chất lượng học tập đã được nâng lên. Học sinh tập trung vào học hơn, lớp học sôi nổi, nhiệt tình. Tình trạng bỏ bài, nói leo, ngồi học không đúng, trả lời không đủ câu, giờ tay không đúng, chào hỏi không lễ phép, nghỉ học tự do đã không diễn ra. Các em mạnh dạn, tự tin tham gia các hoạt động của trường, lớp; ý thức đạo đức của nhiều học sinh đã có sự thay đổi, nhiều em tiến bộ rõ rệt, ngoan ngoãn, tự giác học tập và tham gia các hoạt động của lớp, trường.... Song song với đạo đức học sinh có tiến bộ tốt thì các hoạt động phong trào của nhà trường cũng đạt kết quả

cao. Hội thi Toán viêdu và Trạng nguyên Tiếng Việt đạt 1 Giải nhất, 2 Giải nhì cấp trường. 2 học sinh tham gia thi cấp huyện.

Điều đó chứng tỏ rằng các biện pháp về công tác chủ nhiệm mà tôi áp dụng đã bước đầu có hiệu quả và được thực tế kiểm nghiệm.

Kết quả về ý thức và hành vi đạo đức có tiến bộ hơn so với các năm trước. Qua thống kê kết quả đánh giá, xếp loại các môn học và Năng lực, Phẩm chất của học sinh lớp tôi đầu năm học so với cuối Học kì II có sự thay đổi rõ rệt.

5. Tính khả thi (khả năng áp dụng vào thực tiễn công tác của đơn vị, địa phương...):

Sáng kiến là chìa khóa giúp giáo viên có nhận thức đúng và đầy đủ về công tác chủ nhiệm ở lớp 4, nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục ở Tiểu học. Đồng thời rút kinh nghiệm cho bản thân và đồng nghiệp trong quá trình giáo dục học sinh.

Các biện pháp mà tôi đã vận dụng rất dễ thực hiện, áp dụng được cho tất cả những giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp 4 và các lớp khác ở bậc Tiểu học.

6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến.

Từ tháng 9/2023 đến tháng 4/2024

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

a. Đối với các cấp quản lý giáo dục

Mở các chuyên đề chuyên môn để bồi dưỡng, bổ túc cho giáo viên phương pháp dạy học về lớp học hạnh phúc.

b. Ban giám hiệu nhà trường

Có những giải pháp, phương pháp dạy học hay truyền lửa cho giáo viên để mỗi khi đến trường dạy học là một ngày hạnh phúc.

c. Đối với giáo viên

Quá trình xây dựng lớp học hạnh phúc tôi nhận ra rằng việc khó khăn nhất là mỗi giáo viên phải cố gắng thay đổi bản thân mình để đạt được hạnh phúc. Hãy đặt mình vào vị trí của học trò để hiểu học trò, tìm hiểu kỹ hoàn cảnh và tính cách học trò để tác động phù hợp. Qua các buổi sinh hoạt chuyên môn tôi đã chia sẻ đến các thầy cô và được sự đồng tình rất lớn. Mô hình lớp học hạnh phúc sẽ nhân rộng ở các lớp khác trong trường.

Lựa chọn các phương pháp dạy học, chuẩn bị hệ thống câu hỏi chính xác, khoa học, ngắn gọn nhưng học sinh dễ hiểu, chuẩn bị giáo cụ trực quan, đồ dùng giảng dạy của giáo viên, đồ dùng học tập của học sinh ... đầy đủ trước khi lên lớp để học sinh cảm thấy hạnh phúc khi đến lớp.

Cùng sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, công nghệ thông tin... sẽ tác động rất lớn đến tình cảm, nhân cách của học sinh. Các tệ nạn xã hội, trào lưu xấu, bệnh trầm cảm học đường, bạo lực và suy thoái đạo đức của lớp trẻ... cũng vì thế mà tăng nhanh chóng. Vì vậy cả xã hội phải cùng nhau xây dựng một ngôi trường lành mạnh, vui vẻ và hạnh phúc để giáo dục học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, lối sống và kiến thức văn hóa. Việc xây dựng lớp học hạnh phúc tiền đề để xây dựng “Trường học hạnh phúc” trên từng địa phương.

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến của mình viết không sao chép của người khác.

Tôi xin chân thành cảm ơn !

Cẩm Lĩnh, ngày 03 tháng 5 năm 2024

Người viết

Phạm Thị Hanh